

Bản án số: 03/2025/HS-PT

Ngày: 02/01/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Đặng Văn Hưng;

Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Thuý, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 02 tháng 01 năm 2025, mở phiên tòa trực tuyến, tại điểm cầu trung tâm là trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, điểm cầu thành phần là trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn để xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1021/2024/TLPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2024. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Bị cáo có kháng cáo: Họ và tên: Hoàng Thị L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 24/01/1985 tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn B và bà Hà Thị S; chồng: Bàn Văn C, sinh năm 1980 (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12 tháng 01 năm 2024 đến nay; có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đặng Thị Vân T, Luật sư Văn phòng L1, Đoàn Luật sư Thành phố H; có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- Trong vụ án còn có 03 bị cáo và 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 35 phút ngày 10/01/2024, tại thôn Bản Quân, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn H đang tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ: 04 (bốn) gói giấy một mặt màu bạc, một mặt màu

trắng bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong trong phong bì ký hiệu H1; 02 (hai) gói giấy có nhiều màu sắc bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục và bột được niêm phong trong phong bì ký hiệu H2 và 01 xi lanh nhựa loại 03ml/cc. Nguyễn Văn H khai nhận 06 gói bị thu giữ trên là ma túy Heroine mua của Ma Văn T1.

Hồi 18 giờ 30 phút ngày 10/01/2024, Công an huyện C tiến hành khám xét người và nơi ở đối với Ma Văn T1, tạm giữ: Số tiền 4.505.000 đồng (bốn triệu năm trăm linh năm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh loại có bàn phím và 01 (Một) điện thoại cảm ứng màu xanh đen phần lưng máy có dòng chữ TECNO SPARK, đã qua sử dụng tiền hành niêm phong 02 chiếc điện thoại nêu trên trong phong bì ký hiệu T2. 01 (một) gói giấy một mặt màu bạc một mặt màu trắng bên trong có chứa cục và bột màu trắng thu được trên chiếu ở trên giường phòng bếp của Ma Văn T1, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3. 01 (một) chân tất màu đen có hoa văn màu đỏ được thu được trên bánh máy cày dưới gầm sàn nhà Ma Văn T1 bên trong có chứa 01 (một) túi nilon màu đen, bên trong có chứa 01 (một) túi nilon trong suốt miệng túi có viền màu đỏ bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T4. 01 (một) chân tất màu đen trắng thu được tại bên dưới gầm sàn bếp nhà Ma Văn T1 bên trong tất có 01 (một) gói giấy một mặt có nhiều màu sắc và chữ in, một mặt màu trắng bên trong có chứa chất dạng cục và bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì T5. 01 (một) mảnh giấy một mặt màu bạc, một mặt màu trắng thu tại trên giường ngủ trong phòng bếp của nhà Ma Văn T1, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T6.

Hồi 07 giờ 00 phút ngày 11/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp người, nhà ở và công trình phụ cận đối với Nguyễn Duyên B1 tại xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Qua khám xét đã tạm giữ: 01 (một) xi lanh nhựa loại 03ml/cc, đã qua sử dụng được phát hiện thu giữ tại túi áo khoác ngoài bên trong ngực trái mà Nguyễn Duyên B1 đang mặc; 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng mặt sau màu xanh có dòng chữ VIVO điện thoại đã qua sử dụng được phát hiện tạm giữ tại túi quần phía trước bên trái mà Nguyễn Duyên B1 đang mặc, được niêm phong trong phong bì ký hiệu B1.

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 11/01/2024, Công an huyện C tiến hành khám xét người và nơi ở đối với Hoàng Thị L, tạm giữ: 01 (một) túi nilon trong suốt miệng túi có viền màu đỏ thu được tại dưới đệm trên giường bên trong phòng ngủ thứ nhất bên trái liền kề cửa chính vào nhà Hoàng Thị L, bên trong có 03 (ba) gói giấy một mặt có dòng kẻ màu đỏ, một mặt màu trắng bên trong các gói giấy có chất dạng cục và bột màu trắng là ma túy và 26 (hai mươi sáu) gói giấy một màu bạc, một mặt màu trắng bên trong các gói giấy có chất dạng cục và bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu L1. 01 (một) cân tiểu li điện tử màu đen, trên nắp có in dòng chữ POCKET SCALE thu giữ được tại trên cửa sổ phòng ngủ thứ nhất bên trái liền kề cửa chính vào nhà của L. Số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng thu giữ trên giường phòng ngủ thứ nhất bên trái liền kề cửa chính vào

nhà Hoàng Thị L, được niêm phong trong phong bì ký hiệu L2. 03 (ba) thẻ ATM: 01 (một) thẻ A màu xanh trên thẻ có in dãy số 9704050791995975; 01 (một) thẻ ngân hàng MB màu vàng trên thẻ có in dãy số 13116020; 01 (một) thẻ ngân hàng MB màu xanh đen trên thẻ có dãy số 207989460 trên giường phòng ngủ thứ nhất bên trái liền kề cửa chính vào nhà L. 01 (một) túi nilon màu đen thu giữ tại cửa sổ phòng ngủ thứ nhất bên trái liền kề cửa chính ra vào nhà L. 04 (bốn) túi nilon trong suốt miệng túi có viền màu đỏ thu giữ tại trên giường phòng ngủ thứ nhất bên trái liền kề cửa chính ra vào nhà L. 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu OPPO, loại điện thoại có màn hình cảm ứng đã qua sử dụng. 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đỏ trắng biển kiểm soát 23L1-11737, xe đã qua sử dụng thu giữ tại sân nhà Hoàng Thị L (có kèm đăng ký và chìa khóa xe).

Tại Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng hồi 22 giờ 10 phút ngày 10/01/2024 xác định: Cân riêng toàn bộ mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 01 gói giấy màu trắng bên trong có 04 (bốn) gói giấy một mặt màu bạc một mặt màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu H1 có tổng khối lượng 0,23g (không phải hai ba gam); cân riêng toàn bộ mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 02 (hai) gói giấy có nhiều màu sắc và dòng chữ in niêm phong trong phong bì ký hiệu H1 có tổng khối lượng 0,07g (không phải không bảy gam) và được niêm phong lại gửi Phòng K Công an tỉnh B giám định trong phong bì ký hiệu H2.

Tại Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng hồi 22 giờ 30 phút ngày 10/01/2024 xác định: Cân riêng toàn bộ mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 01 (một) gói giấy một mặt màu bạc một mặt màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu T3 có tổng khối lượng 0,03g (không phải không ba gam) và được niêm phong lại gửi Phòng K Công an tỉnh B giám định trong phong bì ký hiệu T7; cân riêng toàn bộ mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 01 chân tất màu đen có hoa văn màu đỏ bên trong có chứa 01 túi nilon màu đen, bên trong có chứa 01 túi nilon trong suốt miệng túi có viền màu đỏ niêm phong trong phong bì ký hiệu T4 có tổng khối lượng 30,56g (ba mươi phẩy năm sáu gam) và được niêm phong lại gửi Phòng K Công an tỉnh B giám định trong phong bì ký hiệu T8; cân riêng toàn bộ mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 01 chân tất màu đen trắng bên trong có chứa 01 gói giấy một mặt có nhiều màu sắc và chữ in, một mặt màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu T5 có tổng khối lượng 0,10g (không phải một không gam) và được niêm phong lại gửi Phòng K Công an tỉnh B giám định trong phong bì ký hiệu T9.

Tại Biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng hồi 14 giờ 30 phút ngày 11/01/2024 xác định: Cân riêng toàn bộ mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong 29 (hai mươi chín) gói giấy được niêm phong trong phong bì ký hiệu L1 có tổng khối lượng là 1,60g (một phẩy sáu không gam) và được niêm phong lại gửi Phòng K Công an tỉnh B giám định trong phong bì ký hiệu L5.

Tại Bản kết luận giám định số 45/KL-KTHS ngày 16/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: “*Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong 05 (năm) phong bì ký hiệu H4, H5, T7, T8, T9 gửi giám định đều là ma túy: loại Heroine*”

(H), có tên khoa học là D được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H4 có khối lượng là 0,23g (không phẩy hai ba gam). Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu H5 có khối lượng là 0,07g (không phẩy không bảy gam). Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T7 có khối lượng là 0,03g (không phẩy không ba gam). Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T8 có khối lượng là 30,56g (ba mươi phẩy năm sáu gam). Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu T9 có khối lượng là 0,10g (không phẩy một không gam)”.

Tại Bản kết luận giám định số 46/KL-KTHS ngày 16/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: “Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu L4 gửi giám định đều là ma túy: loại Heroine (H), có tên khoa học là D được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu L4 có khối lượng là 1,60g (một phẩy sáu không gam).

Kết quả điều tra xác định được:

1. Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn H:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 10/01/2024, Nguyễn Văn H đi bộ từ nhà đi đến nhà của Ma Văn T1 tại thôn B, xã B, huyện C để mua ma túy, khi đến nơi thì H hỏi mua ma túy và đưa cho T1 số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng, Ma Văn T1 lấy từ trong túi quần của mình đang mặc ra đưa cho Nguyễn Văn H 04 (bốn) gói ma túy được gói bởi giấy màu bạc rồi Nguyễn Văn H đi vào phòng vệ sinh của Ma Văn T1 lấy một mảnh giấy vệ sinh về gói 04 (bốn) gói ma túy lại. Sau đó, Nguyễn Văn H đi bộ đến khu vực đồi thuộc thôn Bản Quân, xã B lấy số ma túy vừa mua được ra chia từ 04 (bốn) gói ban đầu ra được thêm 02 (hai) gói ma túy và lấy ra một ít để sử dụng bằng hình thức tiêm chích. Sau khi sử dụng ma túy xong Nguyễn Văn H cất 06 (sáu) gói ma túy rồi tiếp tục đi về nhà. Trên đường về thì Công an huyện C phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại đã mua của Ma Văn T1.

2. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Ma Văn T1, Nguyễn Duyên B1 và Hoàng Thị L:

Nguồn gốc toàn bộ số ma túy bán cho Nguyễn Văn H và thu giữ tại nhà vào ngày 10/01/2024 là của Ma Văn T1 mua của Nguyễn Duyên B1 vào sáng ngày 10/01/2024, cụ thể: Trưa ngày 09/01/2024, Ma Văn T1 liên lạc điện thoại với Nguyễn Duyên B1 để hỏi mua ma túy về nhằm mục đích bán kiếm lời và bản thân sử dụng, Nguyễn Duyên B1 đồng ý bán ma túy cho với tổng số tiền 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng và hứa sẽ trả trước 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng. Sau đó Ma Văn T1 mang số tiền mặt là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng đến đưa và nhờ Triệu Văn H1, sinh năm 1974 trú tại thôn N, xã B, huyện C chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng của Triệu Văn H1 vào tài khoản ngân hàng của Hoàng Thị L là bạn gái của Nguyễn Duyên B1 để mua ma túy với Nguyễn Duyên B1. Khoảng

10 giờ ngày 10/01/2024, Nguyễn Duyên B1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23L1-117.37 lên khu vực đỉnh đèo K thuộc thôn N, xã P, huyện C giao cho Ma Văn T1 01 (một) gói ma túy Heroine rồi cả hai đi về nhà. Sau khi mua được ma túy thì Ma Văn T1 mang về nhà và chia nhỏ ra nhiều gói, cất giấu vào 02 (hai) chân tất để tại gầm sàn nhà bếp và chia ra thêm 05 (năm) gói nhỏ để sử dụng và bán. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì Nguyễn Văn H đến nhà hỏi mua ma túy và Ma Văn T1 đã bán cho Nguyễn Văn H 04 (bốn) gói với số tiền 800.000 (tám trăm nghìn) đồng. Toàn bộ số ma túy còn lại cất giấu ở nhà thì Cơ quan điều tra đã thu giữ khi khám xét khẩn cấp.

Ngoài ra, trước đó giữa Nguyễn Duyên B1 và Ma Văn T1 còn mua bán ma túy với nhau 02 (lần), cụ thể:

+ Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 9/2023 (không nhớ ngày cụ thể) sau khi được Ma Văn T1 gọi điện để mua ma túy với số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng và chuyển tiền vào số tài khoản của Hoàng Thị L thì Nguyễn Duyên B1 đã đi mua của một người phụ nữ tên B1 (không biết tên, tuổi, địa chỉ) tại khu vực Quốc lộ C thuộc xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên với giá 8.000.000 (tám triệu) đồng rồi đem về nhà của Hoàng Thị L. Sáng hôm sau, Nguyễn Duyên B1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23L1 - 117.37 mượn của anh Hoàng Văn C1, sinh năm 1992 trú tại xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (em trai của L) và mang theo 01 (một) gói ma túy (H2) mang lên để trước cửa nhà của Ma Văn T1 và chỉ cho Ma Văn T1 biết vị trí có để ma túy, rồi đi về.

+ Lần thứ hai: Vào khoảng tháng 12/2023 (không nhớ ngày cụ thể) sau khi được Ma Văn T1 gọi điện để mua ma túy với số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng thì Nguyễn Duyên B1 đã đi mua ma túy (Heroine) rồi mang ma túy lên bán cho Ma Văn T1, cách thức giao dịch và nguồn gốc ma túy cũng như lần thứ nhất, số tiền mua bán ma túy lần này là 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng.

Quá trình trao đổi, thực hiện 02 (hai) lần mua ma túy này giữa Nguyễn Duyên B1 và Ma Văn T1 thì Hoàng Thị L và Hoàng Văn C1 đều không biết.

Đối với Nguyễn Duyên B1: Thừa nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy cho Ma Văn T1 vào ngày 10/01/2024 và toàn bộ số ma túy thu giữ tại chỗ ở của Hoàng Thị L là ma túy của mình. Nguồn gốc số ma túy trên là do Nguyễn Duyên B1 mua của một người phụ nữ tên B1 (không biết tên tuổi, địa chỉ) tại khu vực Quốc lộ C thuộc xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên vào buổi chiều ngày 09/01/2024 với giá 32.000.000 (ba mươi hai triệu) đồng. Trong đó có 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng là tiền do Ma Văn T1 chuyển trước cho Nguyễn Duyên B1 để mua ma túy qua tài khoản ngân hàng của Hoàng Thị L, còn 12.000.000 (mười hai triệu) đồng là tiền của Hoàng Thị L cho Nguyễn Duyên B1 mượn để mua ma túy. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Duyên B1 đem ma túy về nhà và chia thành hai phần, một phần để đem đi bán cho Ma Văn T1, một phần đưa cho Hoàng Thị L chia thành nhiều gói nhỏ để Nguyễn Duyên B1 sử dụng dần và nêu có người hỏi mua ma túy thì sẽ bán; đồng thời thừa nhận trước đó đã bán ma túy cho Ma Văn T1 như Ma Văn T1 đã khai nhận.

Đối với Hoàng Thị L: Sáng ngày 09/01/2024, nghe thấy Nguyễn Duyên B1

nói chuyện điện thoại với người khác về nội dung người đó hỏi mua ma túy, sau khi nhận được số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng chuyển đến tài khoản ngân hàng thì Hoàng Thị L rút tiền và cho Nguyễn Duyên B1 mượn thêm 12.000.000 (mười hai triệu) đồng, tổng cộng là 32.000.000đ (ba mươi hai triệu) đồng. Sau đó Nguyễn Duyên B1 đi mua được ma túy và đem về nhà và đưa cho Hoàng Thị L một phần để chia thành 30 (ba mươi) gói nhỏ, cất giấu trên giường ngủ của Hoàng Thị L. Đến sáng ngày 10/01/2024 thì Nguyễn Duyên B1 sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 23L1-117.37 của Hoàng Thị L để đi giao bánh giò và nói với Hoàng Thị L là đi đến chiều tối mới về thì Hoàng Thị L hiểu được là Nguyễn Duyên B1 đi bán ma túy.

Số lượng ma túy Nguyễn Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,3g (không phải ba gam) Heroine; Ma Văn T1 phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số số là 30,99g (ba mươi phẩy chín chín gam) Heroine, trong đó có 30,69g (ba mươi phẩy sáu chín gam) thu giữ tại nhà Ma Văn T1 và 0,3g (không phải ba gam) đã bán cho Nguyễn Văn H; Nguyễn Duyên B1 và Hoàng Thị L phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số lượng 32,59g (ba hai phẩy năm chín gam) Heroine, bao gồm 1,6g (một phẩy sáu gam) thu giữ tại nhà Hoàng Thị L, 30,69g (ba mươi phẩy sáu chín gam) ma túy thu giữ tại nhà Ma Văn T1 và 0,3g (không phải ba gam) Ma Văn T1 đã bán cho Nguyễn Văn H đã thu giữ được.

Vật chứng thu giữ của vụ án: Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Jupiter màu đỏ trắng biển kiểm soát 23L1-11737, xe đã qua sử dụng thu giữ tại sân nhà Hoàng Thị L (có kèm đăng ký và chìa khóa xe) thuộc sở hữu của anh Hoàng Văn C1, sinh năm 1992 trú tại xóm Đ, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (em trai của L), không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh C1 theo quy định của pháp luật.

- Với nội dung trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 12/01/2024.

Phạt bổ sung 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt với các bị cáo Nguyễn Văn H, Ma Văn T1, Nguyễn Duyên B1, xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 06 tháng 8 năm 2024, bị cáo Hoàng Thị L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo Hoàng Thị L giữ nguyên đơn kháng cáo và trình bày: Bị cáo thừa nhận bản án sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo kháng

cáo xin cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt vì điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, các con còn nhỏ, bố mẹ đã già yếu và bị bệnh tim, bản thân bị cáo đang phải điều trị bệnh HIV.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích nội dung và các tình tiết của vụ án, có quan điểm:

+ Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L là trong thời hạn và đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

+ Về nội dung: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, xét thấy mức hình phạt bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật và phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo Hoàng Thị L không trực tiếp tham gia vào việc mua bán ma túy, chỉ là người có nhận hộ tiền của người mua ma túy và cho Nguyễn Duyên B1 mượn tiền để mua ma túy; nhân thân bị cáo lần đầu bị xét xử, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, các con còn nhỏ, bố mẹ già yếu và bị bệnh tật, bản thân bị cáo đang phải điều trị bệnh hiểm nghèo HIV để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L là trong hạn luật định nên được chấp nhận hợp lệ để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về tội danh:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Thị L thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản án sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hoàng Thị L là bạn gái của Nguyễn Duyên B1, đã có hành vi đồng phạm với Nguyễn Duyên B1 mua bán trái phép chất ma túy; cụ thể: Tham gia bán ma túy cho Ma Văn T1 vào ngày 10/01/2024, với tổng số khối

lượng ma túy Heroine là 32,29g (ba hai phẩy hai chín gam), bao gồm 1,6g (một phẩy sáu gam) ma túy thu giữ tại nhà Hoàng Thị L và 30,69g (ba mươi phẩy sáu chín gam) ma túy thu giữ tại nhà Ma Văn T1 và bán cho Nguyễn Văn H khối lượng ma túy Heroine là 0,3g (không phẩy ba gam). Tổng khối lượng ma túy Hoàng Thị L tham gia mua bán là 32,59g (ba hai phẩy hai năm gam) Heroine. Do đó, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội nên xét xử nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét thấy mức hình phạt bản án sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật; phù hợp với tính chất hành vi phạm tội, vị trí vai trò thực hiện tội phạm, các đặc điểm về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới có ý nghĩa và hình phạt bản án sơ thẩm đã quyết định đối với bị cáo là mức thấp nhất của khung hình phạt bị truy tố, xét xử nên không có cơ sở giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng Thị L.

Tại phiên toà phúc thẩm, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng xem xét điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, các con còn nhỏ, bản thân bị cáo đang phải điều trị bệnh HIV để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo là không đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[3] Với các nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

[4] Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Hoàng Thị L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Thị L; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
 - Áp dụng điểm b khoản 3 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Thị L 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 12 tháng 01 năm 2024.
 - Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Thị L 5.000.000 (năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.
2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.
3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.
4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Cơ quanĐT, Cơ quan THAHS, Trại Tạm giam-CA tỉnh Bắc Kạn (03 bản);
- Cục THADS tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo (qua Trại T.giam);
- Lưu HSVA, HCTP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tiến Dũng